

Số: 116/2022/QĐCNTTLH

Tp. Ninh Bình, ngày 19 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TOÀ ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, Đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của của chị Trịnh Thị Th và anh Vũ Mạnh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16/11/2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của chị Trịnh Thị Th và anh Vũ Mạnh T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 01 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- Người khởi kiện: chị Trịnh Thị Th, sinh năm 1994. Nơi ĐKKHKT: phố Đ, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình

- Người bị kiện: anh Vũ Mạnh T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: phố Đ, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 01 tháng 12 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 01/12/2022 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Th và anh Vũ Mạnh T.

1.2. Về con chung: chị Trịnh Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Vũ Bảo V, sinh ngày 06/7/2012 và cháu Vũ Quốc K, sinh ngày 09/6/2014.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: anh Vũ Mạnh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 02 con mỗi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), kể từ tháng 12 năm 2022 đến khi các con đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: chị Th và anh T đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng phải thanh toán khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự” ./.

Nơi nhân:

- Các bên tham gia HG;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP.Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADSTP.Ninh Bình;
- UBND phường Bích Đào, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu Tòa án .

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Giang Thị Thúy Thu